

# MARKET INSIGHTS REPORTS

04.03.2025

KHI CẦN CÓ NGÂN HÀNG, KHI KHÓ CÓ  
NGÂN HÀNG



# NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT  
*Thanh khoản bùng nổ, thị trường hướng tới mốc cao mới ?*
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY  
*Thị phần xe điện Tesla đang bị mất vào tay BYD*  
*Chứng khoán Châu Âu hướng tới mốc cao kỷ lục*
- 10** TTCK MỸ  
*Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm điểm.*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	536
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	211
Số cổ phiếu giảm giá	260
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	65

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	236
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	70
Số cổ phiếu giảm giá	112
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	54

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	388
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	138
Số cổ phiếu giảm giá	155
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	95

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	62,039.19	89,263.33	(27,224.14)
% KL toàn thị trường	5.85%	8.42%	
Giá trị	2,106,740	2,430,291	(323,551)
% GT toàn thị trường	9.08%	10.48%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	945.72	1,103.27	(157.55)
% KL toàn thị trường	5.85%	8.42%	
Giá trị	25,956	29,521	(3,565)
% GT toàn thị trường	2.00%	2.28%	

### UPCOM

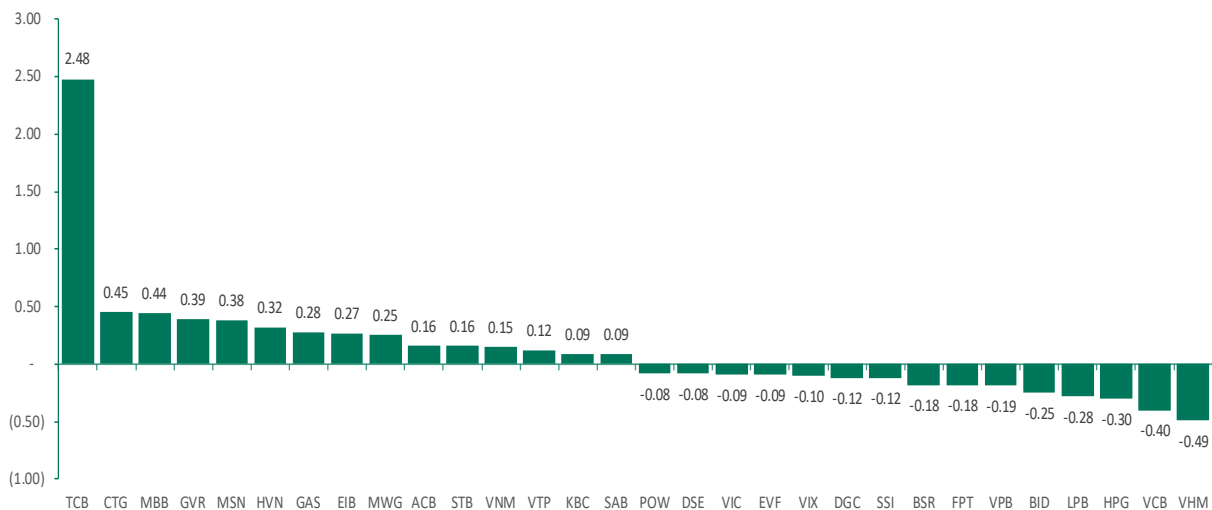
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	547.21	455.10	92.11
% KL toàn thị trường	0.95%	0.79%	
Giá trị	6,943	17,622	(10,679)
% GT toàn thị trường	1.01%	2.55%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,498,900	93,000	-300 (-0.32%)	15.36	2.61	6,053	519,785
2	BID	3,340,100	40,800	-150 (-0.37%)	9.43	1.61	4,326	286,472
3	CTG	7,443,800	41,600	350 (0.85%)	8.82	1.49	4,719	223,392
4	FPT	3,471,300	140,000	-500 (-0.36%)	24.57	5.75	5,697	205,950
5	TCB	40,196,300	27,500	1,400 (5.36%)	6.68	1.31	4,116	194,283
6	HPG	27,424,100	27,850	-200 (-0.71%)	14.27	1.55	1,951	178,136
7	VHM	11,264,800	42,050	-500 (-1.18%)	5.86	0.78	7,176	172,717
8	GAS	1,445,200	69,100	500 (0.73%)	15.35	2.63	4,502	161,879
9	VIC	3,056,500	41,950	-100 (-0.24%)	13.73	1.04	3,055	160,403
10	VPB	19,237,100	19,100	-100 (-0.52%)	9.61	1.03	1,988	151,538

## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.09%	+3.79%	1,598
▼ Tài chính	+0.40%	+5.94%	104
▶ Tổ chức tín dụng	+0.53%	+5.64%	29
▶ Dịch vụ tài chính	-0.49%	+7.36%	62
▶ Bảo hiểm	-0.29%	+10.04%	13
▼ Công nghiệp	+0.12%	+3.11%	387
▶ Vận tải	+0.52%	+0.18%	132
▶ Tư liệu sản xuất	-0.87%	+10.15%	211
▶ Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.27%	+13.17%	44
▶ Bất động sản	-0.30%	+4.71%	142
▶ Nguyên vật liệu	-0.50%	+11.08%	260
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.26%	-2.42%	163
▶ Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.27%	-2.37%	156
▶ Đồ gia dụng và cá nhân	-0.78%	+1.43%	6
▶ Tiện ích	+0.20%	+2.00%	149
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.17%	+6.92%	261
▶ Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.44%	+4.21%	124
▶ Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.48%	+15.40%	93
▶ Dịch vụ tiêu dùng	-0.01%	+1.60%	32
▶ Xe và linh kiện	-0.06%	+3.37%	12
▼ Viễn thông	-0.06%	-6.85%	48
▶ Viễn thông	-0.10%	-7.20%	22
▶ Truyền thông giải trí	+0.81%	+1.16%	26
▼ Công nghệ thông tin	-0.35%	-8.18%	14
▶ Phần mềm	-0.36%	-8.21%	7
▶ Phần cứng	+2.82%	+0.45%	5
▶ Bán dẫn	0%	+6.58%	2
▶ Năng lượng	-1.10%	-4.90%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	-0.40%	+2.09%	49
▶ Dược phẩm - sinh học	-0.42%	+2.08%	44
▶ Chăm sóc sức khỏe	-0.05%	+2.39%	5

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.54 (+ 0.19%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Truyền thông giải trí, tổ chức tín dụng, vận tải, phân phối bán lẻ hàng lâu bền, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, tiện ích... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.** Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VNZ, YEG, VNB, CTG, VIB, TCB, ACV, HVN, VJC, VTP, MWG, PNJ, PLX, OIL, MSN, SAB, GAS, REE... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VIB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra và giá bám biên dải băng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang sóng 5 tăng giá với mục tiêu 25 – 28;
- ✓ Commonwealth Bank of Australia (CBA) dự kiến sẽ bán giá 90 – 94 triệu cổ phiếu với giá trong khoảng 21 – 21,7 trong thời gian tới. Chúng tôi cho rằng việc hoàn tất thoả thuận sẽ là thông tin cốt lõi khiến VIB tăng giá với độ dốc cao hơn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) MWG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đã hình thành 5 sóng giảm và đang trong quá trình tạo đáy và thiết lập mô hình sóng tăng giá mới. Mô hình này có thể là mô hình hai đáy hoặc vận động theo kiểu tăng mạnh vượt qua kháng cự 60 và thiết lập chuỗi tăng giá kiểu sóng 12345. Về cơ bản MWG đang chuyển dần từ xu hướng giảm giá sang xu hướng tăng giá. NĐT nên quan sát lại cổ phiếu này và đưa vào danh mục theo dõi;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iii) GAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đã giảm đủ 5 sóng và đang thiết lập mô hình đáy vòng;
- ✓ Kháng cự ngắn hạn là giá 71 – Một Break out sẽ thiết lập xu hướng tăng giá trung hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(iv) REE giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng - Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ REE đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 76 – 86;

- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

**(2) Năng lượng, tư liệu sản xuất, đồ gia dụng cá nhân, nguyên vật liệu, dịch vụ tài chính, hàng tiêu dùng và trang trí, được phẩm sinh học, phần mềm, bất động sản... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu PVS, PVD, PVC, HUT, BCG, PC1, CII, DPG, NET, HPG, MSR, DGC, VGC, DPM, HSG, NKG, SSI, VND, FTS, VIX, GEX, TNG, MSH, GIL, IMP, DHT, DVN, FPT, CMG, VHM, VIC, NVL, SIP, DIG, NLG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BCG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Gap Down”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu bị mất thanh khoản và giảm giá mạnh do tin khởi tố cựu chủ tịch công ty là ông Hồ Nam. Về cơ bản BCG là cổ phiếu có chất lượng tài sản không tốt và do vậy trong tình huống này NĐT không nên dò đáy cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(ii) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ GEX đang chịu áp lực giảm giá ngắn hạn do đang trong vùng quá mua với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều. Tuy nhiên, xu hướng tăng giá vẫn mạnh mẽ với vùng giá mục tiêu 28;
- ✓ Bất kỳ sự điều chỉnh giảm nào cũng là cơ hội để mua vào cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(iii) VIX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu có phiên giao dịch đạt kỷ lục khớp lệnh về khối lượng trong lịch sử;
- ✓ Cổ phiếu đang trong vùng quá mua và chịu áp lực điều chỉnh giảm giá ngắn hạn;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là vùng giá 10.8;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iv) DIG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vẫn chịu áp lực bán dù đã nằm trên kháng cự động MA(20);
- ✓ DIG sẽ có lãi tối thiểu 500 tỷ trong năm 2025 nhờ thương vụ bán Vung Tau Central Point;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Thanh khoản bùng nổ, thị trường hướng tới mốc cao mới ?

## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 306 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VNM, VCI, VHM, MWG, GVR, DGC, FPT, BAF, CTG, DPM... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: TPB, BID, SSI, STB, HDB, VIX, FRT, NVL, PDR, NLG... Về cơ bản nhìn từ góc độ lý thuyết căn bản, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ 10 năm đã đi xuống dưới mức 4.5%, DXY gần đây cũng tạo xu hướng đi xuống và không gây tác động quá lớn tới tỷ giá USD/VND (Vẫn ở mức cao do áp lực về khả năng nhân dân tệ có thể phá giá do vấn đề thương chiến) nên câu chuyện khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng tại TTCK Việt Nam là một bài toán khó có lời giải vào lúc này.

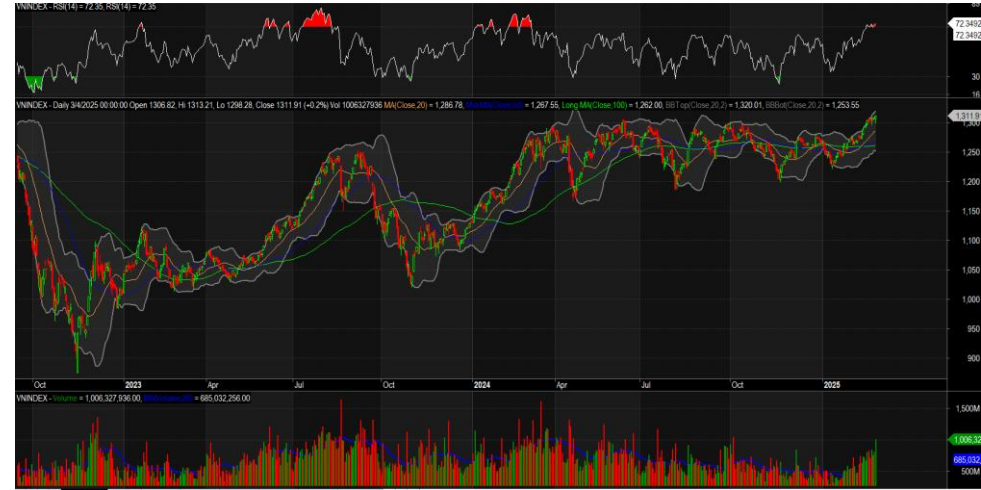
(ii) Với cây nến rút chân hôm nay, về cơ bản ngưỡng hỗ trợ 1,300 điểm vẫn giữ vững. Chúng tôi lưu ý phiên tăng điểm vượt kháng cự 1,300 điểm lần thứ 8 trong hơn 1 năm qua chúng ta đang thấy sự trở lại của khối lượng giao dịch rất tích cực như kỳ vọng. Đây cũng là lần đầu tiên chúng ta thấy nến tăng điểm kèm theo khối lượng khi vượt 1,300 điểm (Trong những lần trước hoặc là nến rút đầu hoặc là khối lượng không tăng tương ứng như kỳ vọng). Đặc biệt dù chịu nhiều tin xấu và có lúc giảm điểm khá trong ngày nhưng đóng cửa chỉ số vẫn xanh điểm cùng khối lượng giao dịch khớp lệnh kỷ lục cho thấy kỳ vọng vào sóng chu kỳ trong tháng 3 của chúng tôi đã dần thành hiện thực. Một phiên thay màu thực sự của thị trường và về cơ bản đây không phải là một ngày phân phối mà một ngày tích lũy.

(iii) Về dòng tiền, những lúc thị trường khó khăn luôn có sự xoay tua và một nhóm ngành có khả năng dẫn dắt tăng điểm làm trụ đỡ. Hôm nay chúng tôi thấy sứ mệnh đó thuộc về nhóm ngân hàng CTG, TCB, ACB, MBB, VIB... và nhóm đầu tư công như VCG, CTD... hay các cổ phiếu đơn lẻ như GAS, MWG... Điều này vẫn duy trì suốt giai đoạn vừa qua. Chừng nào vòng quay rủi ro còn tiếp tục, thị trường có nhiều kỳ vọng bứt xa.

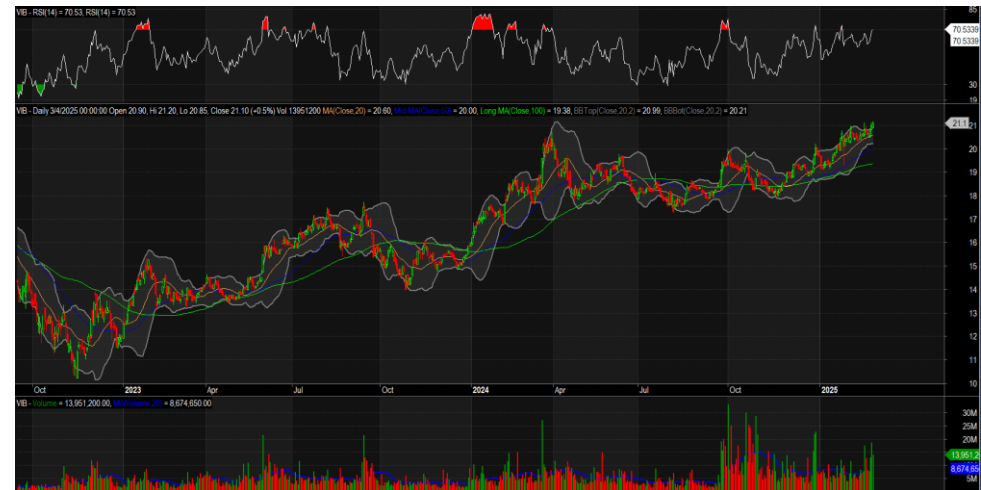
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 09 mã cho tín hiệu mua, 08 mã cho tín hiệu bán, 13 mã cho tín hiệu đi ngang. ACB, MWG, MSN, VIB ... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 41.66% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 4. Tuy nhiên, dựa trên giao dịch hôm nay chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ tăng điểm. Hỗ trợ là 1,280 điểm và kháng cự là 1,325 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ cổ phiếu VIB



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	498.78	498.85	498.7	YES	502.93	507.25	511.4	515.72	494.46	490.31	485.99	481.84
HNXINDEX	237.06	236.92	237.21	YES	238.68	240	241.62	242.94	235.74	234.12	232.8	231.18
UPIINDEX	99.1	99.1	99.1	YES	99.52	99.94	100.36	100.78	98.68	98.26	97.84	97.42
VN30	1362.53	1359.8	1365.25	NO	1374.94	1381.92	1394.33	1401.31	1355.55	1343.14	1336.16	1323.75
VNINDEX	1307.8	1305.74	1309.85	NO	1317.32	1322.73	1332.25	1337.66	1302.39	1292.87	1287.46	1277.94
VNXALL	2175.7	2171.69	2179.71	NO	2194.31	2204.9	2223.51	2234.1	2165.11	2146.5	2135.91	2117.3
VN30F1M	1362.8	1360.7	1364.9	NO	1374.2	1381.4	1392.8	1400	1355.6	1344.2	1337	1325.6
VN30F1Q	1365.07	1363.5	1366.63	NO	1374.03	1379.87	1388.83	1394.67	1359.23	1350.27	1344.43	1335.47
VN30F2M	1363.07	1361.25	1364.88	NO	1373.63	1380.57	1391.13	1398.07	1356.13	1345.57	1338.63	1328.07
VN30F2Q	1365.2	1362.8	1367.6	NO	1374.8	1379.6	1389.2	1394	1360.4	1350.8	1346	1336.4
BCM	75.53	75.4	75.67	NO	76.27	76.73	77.47	77.93	75.07	74.33	73.87	73.13
ACB	26.05	26	26.1	NO	26.3	26.45	26.7	26.85	25.9	25.65	25.5	25.25
BID	40.7	40.65	40.75	NO	41	41.2	41.5	41.7	40.5	40.2	40	39.7
BVH	56.4	56.3	56.5	NO	57.1	57.6	58.3	58.8	55.9	55.2	54.7	54
CTG	41.4	41.3	41.5	NO	42	42.4	43	43.4	41	40.4	40	39.4
GAS	68.93	68.85	69.02	NO	69.57	70.03	70.67	71.13	68.47	67.83	67.37	66.73
FPT	139.97	139.95	139.98	YES	140.63	141.27	141.93	142.57	139.33	138.67	138.03	137.37
GVR	33.45	33.43	33.47	YES	34	34.5	35.05	35.55	32.95	32.4	31.9	31.35
HDB	22.9	22.88	22.92	NO	23.05	23.15	23.3	23.4	22.8	22.65	22.55	22.4
HPG	27.85	27.85	27.85	YES	28.05	28.25	28.45	28.65	27.65	27.45	27.25	27.05
LPB	35.48	35.47	35.49	YES	35.82	36.13	36.47	36.78	35.17	34.83	34.52	34.18
MBB	23.28	23.23	23.34	NO	23.72	24.03	24.47	24.78	22.97	22.53	22.22	21.78
MSN	68.53	68.25	68.82	NO	69.67	70.23	71.37	71.93	67.97	66.83	66.27	65.13
MWG	59.27	59.15	59.38	NO	60.13	60.77	61.63	62.27	58.63	57.77	57.13	56.27
PLX	44.25	44.13	44.38	NO	44.8	45.1	45.65	45.95	43.95	43.4	43.1	42.55
SAB	51.87	51.8	51.93	NO	52.23	52.47	52.83	53.07	51.63	51.27	51.03	50.67
SSB	19.35	19.3	19.4	NO	19.55	19.65	19.85	19.95	19.25	19.05	18.95	18.75
SSI	26.35	26.35	26.35	YES	26.6	26.85	27.1	27.35	26.1	25.85	25.6	25.35
TCB	27.02	26.77	27.26	NO	28.03	28.57	29.58	30.12	26.48	25.47	24.93	23.92
STB	39.03	38.95	39.12	NO	39.57	39.93	40.47	40.83	38.67	38.13	37.77	37.23
TPB	16.22	16.23	16.21	YES	16.33	16.47	16.58	16.72	16.08	15.97	15.83	15.72
VHM	42.42	42.6	42.23	NO	42.78	43.52	43.88	44.62	41.68	41.32	40.58	40.22
VCB	93.03	93.05	93.02	YES	93.37	93.73	94.07	94.43	92.67	92.33	91.97	91.63
VIB	21.05	21.03	21.08	NO	21.25	21.4	21.6	21.75	20.9	20.7	20.55	20.35
VIC	96.63	96.55	96.72	YES	97.17	97.53	98.07	98.43	96.27	95.73	95.37	94.83
VIC	42.08	42.15	42.02	NO	42.37	42.78	43.07	43.48	41.67	41.38	40.97	40.68
VPB	19.08	19.08	19.09	YES	19.22	19.33	19.47	19.58	18.97	18.83	18.72	18.58
VRE	17.68	17.67	17.69	YES	17.82	17.93	18.07	18.18	17.57	17.43	17.32	17.18
VNM	63.4	63.35	63.45	YES	63.9	64.3	64.8	65.2	63	62.5	62.1	61.6
VRE	17.1	17.05	17.15	NO	17.3	17.4	17.6	17.7	17	16.8	16.7	16.5

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VIX	96,300,704	44,136,192	218	-2.54
TCB	40,196,300	12,396,690	324	5.36
EVF	24,852,900	11,291,530	220	-4.48
<b>GEX</b>	<b>22,822,600</b>	<b>10,532,150</b>	<b>216.69</b>	<b>-0.22</b>
BGE	6,822,600	3,362,650	203	-10.42
YEG	6,680,800	3,047,900	219	3.75
<b>HDC</b>	<b>5,433,000</b>	<b>1,718,020</b>	<b>316.24</b>	<b>2.41</b>
PSH	3,200,700	367,640	871	-6.67
QCG	2,864,000	1,193,370	240	4.28
<b>VGC</b>	<b>2,850,400</b>	<b>908,770</b>	<b>313.65</b>	<b>-0.77</b>
HAX	2,485,700	936,630	265	3.18
SDT	1,254,000	180,730	694	11.67
VTP	890,400	443,830	201	2.61
TCO	706,100	241,440	292	6.9
<b>SVN</b>	<b>630,000</b>	<b>260,330</b>	<b>242</b>	<b>8.77</b>
KDC	443,700	202,260	219	-0.34
BCE	405,600	202,210	201	1.99
TDG	355,500	166,950	213	-5.71
IVS	294,000	134,430	219	0
<b>VLB</b>	<b>238,100</b>	<b>97,500</b>	<b>244.21</b>	<b>2.2</b>
FMC	225,200	60,680	371	1.78
VLG	176,200	77,700	227	-3.23
KHS	150,700	57,760	261	5.88
L40	115,400	25,070	460	-0.24
<b>GDT</b>	<b>112,200</b>	<b>46,310</b>	<b>242.28</b>	<b>-2.73</b>
PGC	109,400	52,450	209	-0.96
AAM	108,300	6,160	1,758	-0.71
QNP	87,700	27,540	318	3.09
FUEDCMID	71,800	28,560	251	-0.24
VPD	71,300	22,310	320	1.89
TAB	69,700	4,480	1,556	0.59
ILB	67,900	20,200	336	1.51
AFX	58,800	23,460	251	0
SD3	56,900	11,670	488	-1.89
VSH	53,000	11,460	462	0
BWS	52,300	4,170	1,254	2.6
SGB	50,600	15,060	336	2.33
MH3	46,000	15,840	290	1.12
VNS	39,700	12,140	327	0.48
CBI	39,700	12,060	329	10.06

- Lưu ý: VIX, TCB...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
4-Mar	VIB	Mua thêm lần 3	≤ 21.5	10% -20%	Mô hình ngựa đứt cương có thể hình thành với đà tăng giá dốc hơn
4-Mar	EIB	Mua	≤ 23	10% -20%	Sóng 3 tăng giá có mục tiêu 26

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 02 CỔ PHIẾU MỚI**;

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 03/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.758 VND/USD, tăng mạnh 32 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.571 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.945 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.595 VND/USD, tăng 34 đồng so với phiên 28/02. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 60 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.730 VND/USD và 25.800 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 03/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,04 - 0,06 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 4,76%; 1W 4,82%; 2W 4,82% và 1M 4,88%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,31%; 1W 4,37%; 2W 4,41%, 1M 4,47%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ không thay đổi ở kỳ hạn 3Y, chốt phiên với mức: 3Y 2,17%; 5Y 2,40%; 7Y 2,82%; 10Y 3,08%; 15Y 3,25%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày và 15.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 20.188,82 tỷ đồng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn và 17.774,06 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 1.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu, lãi suất giảm còn 3,2%; có 1.999,70 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 3.414,46 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở phiên hôm qua. Có 71.085,5 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 4.999,6 tỷ đồng tín phiếu lưu hành trên thị trường.

## Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;





## Thị phần xe điện Tesla đang bị mất vào tay BYD

### Tesla Is Falling Behind in the European EV Market

Year-over-year change in quarterly registrations of Teslas and overall battery electric vehicles in Europe\*

■ Tesla ■ Total BEVs

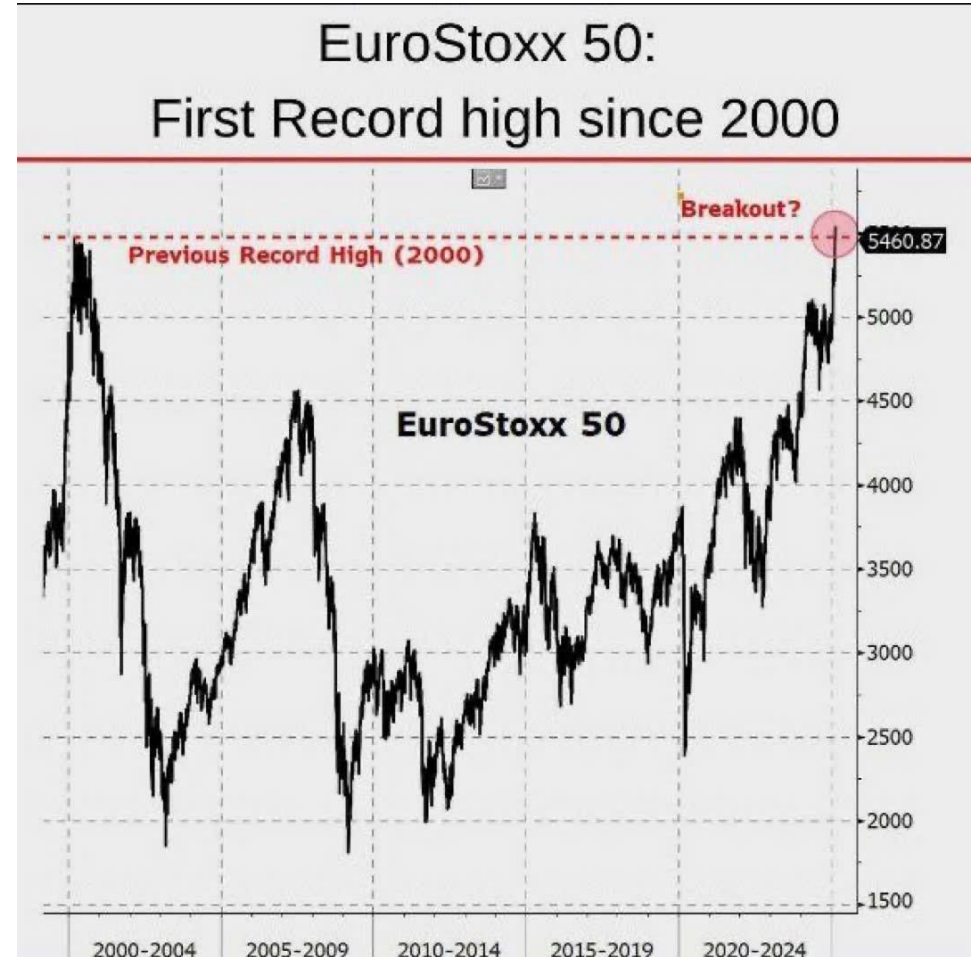
#### Tesla's market share in Europe (BEVs)



\* EU + EFTA + UK

Source: ACEA

## Chứng khoán Châu Âu hướng tới mốc cao kỷ lục





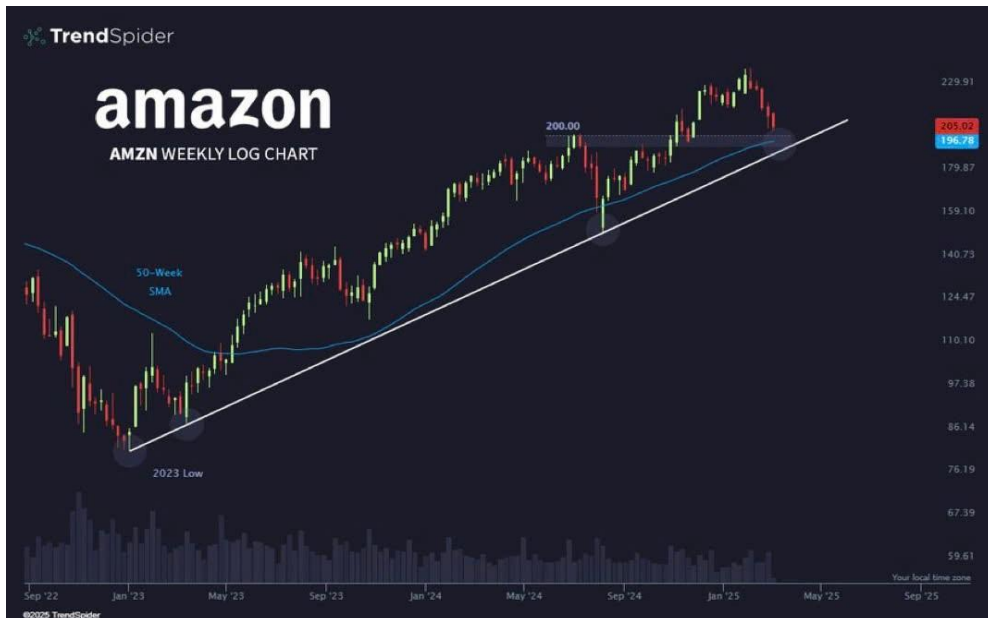
NVIDIA đang thiết lập xu hướng giảm điểm trung hạn



MSTR bị cuốn theo chiều gió với đà rơi của BTC



AMZN có trụ vững với câu chuyện trần nhà cũ là sàn nhà mới ?



Nasdaq đang thiết lập mốc thấp mới – Tín hiệu tiêu cực



**Kết luận:** Dự báo các chỉ số chính sẽ giao dịch giằng co giữa tăng và giảm điểm.

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

